|  |  |
| --- | --- |
| **Cơ quan Công bố/Công khai** | Bộ Khoa học và Công nghệ |
| **Mã thủ tục** | B-BKC-282310-TT |
| **Cấp thực hiện** | Không có thông tin |
| **Lĩnh vực** | Sở hữu trí tuệ |
| **Trình tự thực hiện** | - Tiếp nhận yêu cầu: yêu cầu duy trì hiệu lực văn bằng bảo hộ có thể nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện tới trụ sở Cục Sở hữu trí tuệ tại Hà Nội hoặc 2 Văn phòng đại diện của Cục tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.- Xử lý yêu cầu:+ Trường hợp yêu cầu hợp lệ, Cục Sở hữu trí tuệ ghi nhận vào Sổ đăng ký quốc gia về sáng chế.+ Trường hợp yêu cầu có thiếu sót hoặc không hợp lệ, Cục Sở hữu trí tuệ ra thông báo và ấn định thời hạn 01 tháng kể từ ngày ra thông báo để người yêu cầu sửa chữa thiếu sót hoặc có ý kiến phản đối. Nếu trong thời hạn đã ấn định, người yêu cầu không sửa chữa thiếu sót hoặc sửa chữa không đạt yêu cầu, không có ý kiến phản đối hoặc ý kiến phản đối không xác đáng, Cục Sở hữu trí tuệ ra thông báo từ chối duy trì hiệu lực văn bằng. |
| **Cách thức thực hiện** | - Nộp trực tiếp tại trụ sở Cục Sở hữu trí tuệ tại Hà Nội hoặc 2 Văn phòng đại diện của Cục tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng.- Nộp qua bưu điện. |
| **Thành phần hồ sơ** | + Công văn yêu cầu duy trì của chủ văn bằng;+ Giấy ủy quyền (nếu nộp yêu cầu thông qua đại diện);+ Bản sao chứng từ nộp phí, lệ phí (trường hợp nộp phí, lệ phí qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản của Cục Sở hữu trí tuệ). |
| **Số bộ hồ sơ** | 01 bộ |
| **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** |  |
| **Phí** | Không có thông tin |
| **Lệ phí** |

|  |  |
| --- | --- |
| [**Mô tả**](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=437431&tthcDonVi=B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87) | [**Mức lệ phí**](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/tw/Pages/chi-tiet-thu-tuc-hanh-chinh.aspx?ItemID=437431&tthcDonVi=B%E1%BB%99%20Khoa%20h%E1%BB%8Dc%20v%C3%A0%20C%C3%B4ng%20ngh%E1%BB%87) |
| Lệ phí duy trì hiệu lực văn bằng bảo hộ sáng chế (2 năm đầu) | 300.000 đồng |
| Năm thứ 3, năm thứ 4 | 480.000 đ |
| Năm thứ 5, năm thứ 6 | 780.000 đ |
| Năm thứ 7, năm thứ 8 | 1.200.000 đồng |
| Năm thứ 9, năm thứ 10 | 1.800.000 đồng |
| Năm thứ 11 - năm thứ 13 | 2.520.000 đồng |
| Năm thứ 14 - năm thứ 16 | 3.300.000 đồng |
| Năm thứ 17 - năm thứ 20 | 4.200.000 đồng |

 |
| **Mức giá** | Không có thông tin |
| **Thời hạn giải quyết** | 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu và lệ phí duy trì hiệu lực. |
| **Đối tượng thực hiện** | - Cá nhân - Tổ chức |
| **Cơ quan thực hiện** | Cục Sở hữu trí tuệ |
| **Cơ quan có thẩm quyền quyết định** | Không có thông tin |
| **Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ** | Không có thông tin |
| **Cơ quan được ủy quyền** | Không có thông tin |
| **Cơ quan phối hợp** | Không có thông tin |
| **Kết quả thực hiện** | - Chấp nhận duy trì hiệu lực văn bằng và ghi nhận vào Sổ đăng bạ quốc gia về sáng chế; - Thông báo từ chối duy trì hiệu lực văn bằng. |
| **Căn cứ pháp lý của TTHC** | * [Luật Sở hữu trí tuệ](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/TW/Pages/chitiet-vb-qdtthc-khac.aspx?ItemID=581)
* [Thông tư 01/2007/TT-BKHCN](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=14011)
* [Thông tư 22/2009/TT-BTC](http://vbpl.vn/TW/Pages/vbpq-thuoctinh.aspx?ItemID=12311)
 |
| **Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC** | - Chủ Văn bằng bảo hộ phải nộp lệ phí duy trì hiệu lực trong vòng 6 tháng trước ngày kết thúc kỳ hạn hiệu lực.- Lệ phí duy trì hiệu lực có thể được nộp muộn hơn thời hạn quy định, nhưng không được quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc kỳ hạn hiệu lực trước và chủ văn bằng bảo hộ phải nộp thêm 10% lệ phí cho mỗi tháng nộp muộn. |
| **Đánh giá tác động TTHC** | Không có thông tin |